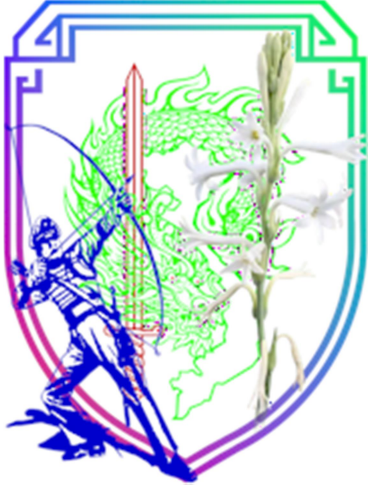


MAI

Năm 1969, Tiểu Đoàn tôi đang hành quân chung quanh Bến Lức thì được lệnh di chuyển về Đức Hòa, 1 quận nhỏ thuộc tỉnh Hậu Nghĩa, về Đức Hòa để bảo vệ Bộ Tư Lệnh SĐ25BB đang đóng ở đây. Hậu Nghĩa có lẽ là 1 tỉnh nhỏ nhất của miền Nam, nguyên nó là 1 xã của Đức Hòa hay Đức Huệ gì đó, vì tính cách chiến lược, ông Ngô Đình Diệm lập nên tỉnh này.



Rời khỏi Bến Lức với con sông Vàm Cỏ Đông lòng tôi buồn ngủi, nửa năm ở đây, thường các cuộc hành quân là ủi bãi cùng với Hải Quân, VC hai bên bờ như rươi, con sông chạy dài tới tận Tây Ninh, mỗi lần tàu đi, chúng phục 2 bên bờ bắn B40 như pháo bông, 4 ngày cuối cùng trước khi về Đức Hòa thì Thiếu úy Hạnh, khóa 18 TĐ, Đại Đội phó của ĐĐ tôi hy sinh, tàu bị phục kích, khi bị bắn, tàu ủi bãi, Hạnh xua quân xông lên, vài phút sau tin báo Hạnh trúng đạn chết.

Tới Đức Hòa, Tiểu đoàn (TĐ) được phân công phòng thủ quanh vòng đai ngoài của Bộ chỉ huy Sư đoàn (SĐ), Đại Đội (ĐĐ) tôi được chỉ định đóng tại Bình Hữu, tung các điểm phục kích chặn những đường tiến sát địch có thể xâm nhập vào Bộ Tư Lệnh (BTL), Bình Hữu là 1 xã nhỏ, nằm trên đường đi lên Đức Huệ, con đường Bình Hữu nhỏ, ngắn, được 3, 4 chục căn nhà, Ban Chỉ huy Đại Đội tôi đóng quanh quần trong mấy ngôi nhà đó, các trung đội vừa có toán phục kích, vừa bảo vệ ĐĐ, thỉnh thoảng hành quân nhảy trực thăng, thường là nhảy xuống mật khu Lý Văn Mạnh hoặc xa hơn nơi biên giới Đức Huệ, Lý Văn Mạnh là 1 khu dinh điền thời TT Ngô Đình Diệm, nay bỏ hoang đã lâu, VC bám trụ ở đây, thỉnh thoảng tập trung tấn công các đồn bót của ĐPQ, NQ, chúng bám trụ nơi này để giữ đường giao liên từ Long An, qua Đức Huệ để tới Kampuchia.

Chiều hôm đó, sau cuộc hành quân tảo thanh về, thay quần áo xong thì Xuân, trung úy, bạn cùng khóa 21 VB, Đại Đội Trưởng Đại Đội 2 cùng TĐ đóng ở Bình Tả gần đó lái xe jeep qua, rủ đi uống cà phê, có cái quán nhỏ xé chỗ tôi đóng quân, bước vào, quán đã sẵn mấy anh thiếu úy pilot trẻ lái trực thăng đang ồn ào, huyền thuyên, Xuân không kêu cà phê nữa, nó gọi bia nhậu với cá lóc nướng, mấy hôm sau tôi mới hiểu vì sao các anh chàng pilot trẻ này cứ lượn ra lượn vào ở cái quán cà phê này.

Cũng tôi nghiệp bà chủ quán tên là Dì Năm, khoảng 50 tuổi, có tụi tôi trong quán, lính không dám vào, quán bị ế, cả mấy anh pilot thấy 2 ông trung úy trẻ, tác phong rõ ràng là dân tác chiến chứ không phải SQ của bộ Tư Lệnh, ngòiti tì tì với bia thì chút sau cũng phú

lính, tôi gọi máy kêu 2 Trung đội trưởng của ĐĐ lên nhận, lúc sau ngà ngà, nói chuyện với Xuân về Hạnh mới bỏ mình bên bờ Vàm Cỏ, tôi muốn khóc, ôm chai bia đứng dậy loạng quạng bước theo bước tango: đời tôi quân nhân, chút tình riêng gửi núi sông... đời lính, biết bao nhiêu lần say? Mà có phải chỉ có chút tình riêng gửi núi sông đâu, SQ/VB là gửi cả cuộc đời cho núi sông ấy chứ, như thằng Hạnh chẳng hạn, gửi cả cuộc đời cho núi sông khi còn quá trẻ, mới ngoài 20 chứ mấy, thế là xong hết. Trong lúc ngật ngưỡng ôm chai bia, tôi bắt gặp một cặp mắt đen láy nhìn tôi qua cái rèm cửa sổ thông với buồng trong, tôi khựng lại nhìn đôi mắt ấy, chiếc rèm khép vội lại, đôi mắt mất hút. Tôi lẩm bẩm: “Ê, nhìn trộm hả”, rồi nhún vai:

*– Em là gái trong song cửa
Anh là mây bốn phương trời
Anh theo cánh gió chơi vơi
Em vẫn nằm trong nhung lụa.*

(Một mùa đông: Lưu trọng Lư)

Đúng rồi, anh là mây bốn phương trời, vẫn vương chi với những đôi mắt, nhất là mắt đàn bà con gái, tôi nói lớn hỏi Xuân:

– Ê Xuân, đàn bà con gái làm bận rộn mình quá hả, quảng hết đi phải không mà?

Xuân gục đầu âm ừ:

– Quảng gì thì quảng nó vẫn bám cứng chân mình như thường.

Quả thực thằng Xuân này vướng nhiều đàn bà quá, khi làm tới Quận trưởng, lính gác quận đường canh VC thì ít mà canh đàn bà thì nhiều, nhưng thôi nó cũng xứng đáng, bị thương 3, 4 lần, bay mất một mắt thành độc nhỡn như Moshe Dayan, tôi liền cánh, liền cành với nó từ ngày ra trường tới mãi 1973 khi nó làm QT, mà nào có dứt ra được đâu, thỉnh thoảng nó vẫn kêu lên SĐ xin TĐ tôi biệt phái bảo vệ Quận nó để 2 thằng bù khú.

Trở lại với Bình Hữu, Đức Hòa, cũng 1 buổi chiều rảnh rồi Xuân lại kiếm tôi rủ uống cà phê, lần này thì uống cà phê thực sự, tôi và Xuân không phải là những người nát rượu, thỉnh thoảng nổi hứng hay buồn quá mới uống, khoảng chiều, 1 cô gái nhỏ nhắn, mặc áo dài trắng nữ sinh, loại áo dài mà tôi thích nhất trong các kiểu áo dài, người con gái ôm cặp trước ngực, bước vô quán, nàng chào 2 đứa tôi, tay vuốt mái tóc xõa trên trán, ánh mắt lướt nhanh qua nhưng tôi cũng kịp ngờ ngờ: đôi mắt này, phải rồi, đôi mắt tôi nọ nhìn trộm mình đây mà! Cô gái bước vô trong còn ngoái lại nhìn tôi, môi mím lại như muốn cười nhưng không dám cười, tôi cũng toét miệng ra gật đầu, cô ta dáng dấp nhỏ bé, có lẽ bé thật, tóc ngang vai, khoảng 16, 17 chứ mấy, với tôi thế là quá bé dù tôi cũng chưa già là bao, mới hơn 20 chứ bao nhiêu, ôi thôi, mà lẩn thẩn chi vậy, chuyện gì nữa

đây, chắc cô ta thấy tôi tôi đó ngộ ngộ hoặc chưa bao giờ thấy một người say ôm chai bia loạng quạng nhẩy?

Xuân đá đá chân tôi:

– Ôi chao phí của, mày ở đây, địa phương mày mà không quen cô bé này thật là phí của, tao ra lệnh cho mày, 10 ngày nữa mày phải ôm cô bé trong tay, thôi, ôm thì vội quá, mày phải nắm được tay cô ta và nói nàng hãy bảo mấy anh lái trực thăng kia đi chỗ khác chơi, mày không làm được thì không đáng là sĩ quan Võ Bị, rõ chưa.

Rồi tôi cũng biết, nàng tên Mai, một mẹ một con, ông bố có bà hai đi đâu mất tiêu, bà Năm, mẹ của Mai mở quán cà phê, lợi tức cũng đủ cho 2 mẹ con đắp đổi qua ngày, hình như tôi cũng đang bị điều tra, thằng tà lột nói dì Năm hỏi về trung úy nhiều lắm, tôi cũng không để ý, lời Xuân khích bác tôi cũng không để ý, những cuộc hành quân liên miên làm không có thì giờ nhiều, ưu tiên lo lắng an toàn cho đơn vị, mỗi lần chạm địch có người chết, tim tôi cứ thất lại khi thấy những người vợ lính lên tìm chồng, vành khăn tang trắng, đứa bé còn bồng trên tay. SĐ quần tui tôi như cái mền rách vì an ninh của BTL, từ ngày về đây, chỉ có đụng chạm nho nhỏ, SĐ chưa một lần bị pháo kích.

Thường mỗi tối, khu vực ĐĐ tôi phụ trách đường phố giới nghiêm, chẳng cần thông báo, tôi là mọi người ở trong nhà, Ban CH/ĐĐ đóng xéo với quán cà phê Dì Năm, một tối, tôi lững thững sang đó uống cà phê, chẳng có mục đích gì với lời nói của Xuân, Mai ngồi nơi quây, nàng cầm cuốn tập trong tay, tôi gọi ly cà phê sữa đá rồi hỏi:

– Mai siêng thể này chắc học giỏi lắm hả?

Lần đầu tiên đối diện cô ta và cũng lần đầu tiên trò chuyện mà tôi nói tỉnh bơ làm như đã biết nhau lâu lắm. Mai tròn mắt nhìn khi thấy tôi gọi đúng phóc tên nàng:

– Đâu có, quá dốt là đằng khác, sao trung úy biết tên Mai?

– Ô, tôi biết Mai từ buổi tối Mai nhìn tôi qua cái cửa sổ kia kìa, tối đó chắc tôi say làm Mai buồn cười lắm hả?

– Ôm chai bia mà cứ tưởng là ôm cô nào thì không biết có thể gọi là buồn cười hay không!

Hay, cô này biết nói chuyện đây dù tuổi còn nhỏ, mới 17 và đang học ở trung học Quận, có lẽ đệ Tam, Tứ gì đó.

Cũng một tối khác sang chơi, Mai hỏi tôi giải giúp 1 bài toán phương trình bậc 2, tôi hỏi về toán, cô ta chẳng biết gì cả, dốt toán quá, tôi giảng cho Mai, giảng mấy lần mà vẫn chưa hiểu, tôi buột miệng:

– Dốt quá thế này!

Mai sững sờ:

– Thì Mai đã nói Mai dốt rồi mà, chê người ta mai một qua uống cà phê em bỏ muối vô cho xem.

– Có bỏ muối cũng không giỏi toán hơn được, chịu khó làm bài tập nhiều vào, và muốn thật giỏi hơn, phải hỏi lộ thầy.

– Trung úy muốn Mai hỏi lộ gì?

– Hỏi lộ gì sẽ cho biết sau nhưng trước hết không được gọi tôi là trung úy nữa, cô có phải là lính của tôi đâu.

2 tuần sau, Xuân hỏi:

– Tình hình đến đâu rồi, đã nắm tay cô ta chưa, sao mà ụt quá vậy?

Tôi trả lời:

– Tao chưa nắm được tay nàng nhưng nàng nắm tay tao thì sao?

Xuân trợn mắt:

– Thật không? Vậy là mà vượt quá chỉ tiêu rồi còn gì, sao có chuyện ngược đời vậy?

Chẳng có gì là ngược đời và sao lại không thật, chỉ tình cờ thôi, tối đó khi giải cùng Mai bài toán xong, tôi về, chợt Mai nắm tay tôi:

– Em còn một câu toán nữa quên hỏi anh.

Cái nắm tay đó rất tự nhiên, rất thật thà của cô gái mới lớn nhưng không hiểu sao tôi lại không nhận ra cái thật thà đó, tôi nghịch ngợm biến sự thật thà đó thành điều có ý nghĩa hơn, tôi im lặng không nói gì nhìn Mai, sự im lặng của tôi làm Mai bối rối, chút sau nhận ra, nàng rút tay về nhưng tôi giữ chặt lại, được một lúc, bàn tay không còn có vẻ muốn rút về nữa, hình như nó muốn được nắm yên như vậy, tay Mai mềm đi trong tay tôi và tôi biết trái tim nàng cũng đang mềm đi, 17 tuổi rồi, không lẽ không biết rung động là gì sao, còn tôi thì tình tảo như con sói nhìn con cừu, hai tay tôi nắm tay Mai, giờ mới thấy được tay Mai run run, sau này có nhiều bàn tay cũng run run trong tay tôi nhưng những bàn tay đó có sự xúc động khác, không tinh khiết như cô học trò nhỏ này, vậy là vấn vương rồi ư!?

Một lần hành quân về, nhảy trực thăng, người đầy sinh, tắm rửa xong thì lính nói Dì năm kêu trung úy sang ăn cháo, vừa đói vừa lạnh, có tô cháo gà nóng, tỉnh cả người, vừa ăn tôi vừa nghĩ: Vậy là sâu đậm rồi đây. Mai dốt toán nhưng lại giỏi văn chương, cứ tưởng cô học trò nhỏ ở cái quận đèo heo hút gió này thì biết gì nhưng Mai hiểu khá nhiều về thơ văn, cách nói chuyện cũng khéo léo, một lần nói về ý nghĩ này, Mai lại sững sờ:

– Đèo heo hút gió cái gì, từ đây về Sài Gòn có 1, 2 tiếng đồng hồ chứ mấy, không được coi thường người ta ạ.

Một tối, sau khi dạy Mai học, lúc về, Mai chợt đứng phắt dậy ôm lấy tôi, ô hay, tối nay sao bạo thế này, nằng thì thăm:

– Hôm nay em được 18 tuổi rồi, mừng sinh nhật em đi.

Cách bày tỏ này là tự nhiên hay sắp đặt trước? Thây kệ, tôi ôm Mai đặt lên trán nàng nụ hôn:

– Mừng em được 18, với anh, em vẫn là cô học trò bé nhỏ, còn anh vẫn là mây bốn phương trời, quen lính khổ lắm nghe em, để ý đến anh hồi nào vậy?

– Thì cái tối anh uống bia say đó, anh và ông Trung úy Xuân nhắc về một người nào mới chết, em thấy anh buồn, rồi anh ôm chai bia ngêu ngao hát, trông anh lúc ấy thật tội nghiệp, hôm nay em 18, đến tuổi đi bầu rồi, có quyền công dân rồi, không được coi em như con nít nữa, mọi lần nói chuyện với anh, em thấy anh như chẳng để ý gì lời em cả, lúc nào cũng coi em như con nít, này anh, có phải ông Nguyễn Sa yêu bà ấy lúc bà mới 13 phải không, anh trẻ hơn ông ta 5 năm rồi đấy.

– Vậy ư, 13 nhỏ quá, em biết Phạm Thiên Thư chứ, thuộc thơ như em hẳn phải biết ông này, tà áo trắng mỗi chiều em học về, anh đứng nhìn lơ mơ thấy em là cô Hoàng thị Ngọc: em tan trường về, anh theo Ngọc về...

Mai ngắt ngang:

– Anh mà theo ai, anh chẳng theo mà cũng làm chết người ta đây này.

Thế ra tôi đóng ở đây cũng khá lâu mà không biết, Mai đã được 18 rồi đấy. Mấy ngày sau sinh nhật Mai, ĐĐ tôi được lệnh chuyển lên Đức Huệ, hành quân chung với 1 ĐĐ của SD9BB Mỹ, hôm lên xe di chuyển, tôi thấy ánh mắt ấy khuất sau cánh cửa quán cà phê nhìn theo, chắc có ngăn lệ, đã nói rồi mà, anh là mây bốn phương trời, yêu lính khổ lắm, u uẩn chiều ly biệt như thơ Quang Dũng. Tới Đức Huệ, BCH/ĐĐ tôi đóng chung với BCH/ĐĐ Mỹ trong nhà máy đường Hiệp Hòa, nhà máy đồ sộ to lớn cao sừng sững, đã lâu nhà máy không còn hoạt động vì chiến tranh, máy móc còn nhưng cũng không biết ai

đã gỡ đi một ít. Thời gian phối hợp ở đây, tôi mới thấy cách tổ chức của quân đội Mỹ quá lớn, Tiểu Đoàn Trưởng có trực thăng riêng, ĐĐT Mỹ thì như TĐT của VN, họ cho các Trung đội hành quân riêng lẻ, ĐĐT ngồi một chỗ chỉ huy thành ra tôi cho các Trung đội phối hợp với Mỹ, không phải lội theo, một lần chạm địch, tôi dẫn Trung đội trừ bị vượt sông Vàm Cỏ tiếp ứng, đi chung với Mỹ nên họ gọi pháo binh, Cobra, các phản lực rất nhanh, còn ta hành quân pháo binh thì có nhanh nhưng các phương tiện yểm trợ khác thì chậm, có người bị thương, họ kêu Medevac có ngay. Đức Huệ gần biên giới Kampuchia nên VC nơi đây khá nhiều nhưng với phương tiện dồi dào của Mỹ, chúng không thể tập trung đông vì pháo binh Mỹ bắn suốt ngày, hơi có chút nghi ngờ là máy bay bay lên dội bom ngay, một lần hành quân mở rộng lục soát, ban chỉ huy ĐĐT tôi thoát chết trong đường tơ kẽ tóc vì mình bầy, người lính mang máy đá phải sợi dây căng mình của VC, may mà chỉ có hạt nổ kích hỏa, còn trái 155 nằm chình ình như con heo giầu dưới lớp cỏ, trái pháo bị lép, nếu không, mấy thầy trò chỉ còn cách hốt xương vô poncho.

Một hôm đang ngồi nghiên cứu bản đồ khu vực hành quân ngày mai thì viên ĐĐT Mỹ kêu tôi:

– Ra đây tao chỉ cho coi cái này.

Hắn dẫn tôi xuống dưới gần cái giếng, chỉ vào 1 người lính của ĐĐT tôi đang loay hoay cạo lông cái lỗ tai heo, lỗ tai còn bám đầy đất cát bần, lông lá tua tủa. Hắn nói:

– Lính mày ăn cái gì mà dơ quá vậy, bộ C Ration không đủ cho tụi mày à?

Tôi mắc cỡ đỏ mặt, cái lỗ tai heo đó là do chính tôi sáng nay nói với anh chàng đầu bếp nấu ăn là ra chợ Đức Huệ kiếm cái lỗ tai heo, tao thèm chắm mắm nêm với chuối chát quá, cũng may, chiều đó trong chuyến tiếp tế, Mai ghé hậu cứ gửi cho tôi 1 cặp lồng cháo gà, cái lỗ tai heo, tôi cho người lính nấu ăn, tôi thấy họ bàn tán với nhau đi mua xì đê. Gần 1 tháng hành quân chung với ĐĐT Mỹ, ĐĐT tôi trở nên “giàu có” lựu đạn, claymore, khói màu... dư giả.

Sau 1 tháng ở đây, ĐĐT trở về mái nhà xưa, TĐT tôi vẫn còn nhiệm vụ bảo vệ BTL/SĐ, vì thông thuộc địa thế, tôi vẫn trông giữ Bình Hữu, đôi mắt đen như hạt nhãn đón tôi trong reo cười, trong tôi cũng có băng khuâng rộn ràng, chiều đó lại có cháo gà. Tôi tôi tôi thường sang Mai, nàng không còn hỏi tôi nhiều về toán nữa, chuyện giờ là những nhớ nhung của những ngày xa cách, khi nói chuyện, Mai thường hay nắm tay tôi, tôi hỏi:

– Nắm tay anh hoài không chán ư?

– Không, em vẫn có linh cảm rồi anh sẽ bỏ đây đi xa, giữ được anh lúc nào hay lúc đó, không anh lại bỏ đi.

– Thì anh vẫn nói với em rồi mà, anh là mây bốn phương trời, anh theo cánh gió chơi vui, lính tác chiến chứ có phải lính Phủ Tổng Thống đâu.

– Không, đừng làm mây bốn phương trời, hãy là những áng mây che phủ ngọn núi gì mà anh hay kể em nghe đó, ừ, đúng rồi, ngọn núi Lâm Viên nơi hồi xưa anh học ở Đà Lạt, những ngày mùa đông, mây tụ trên đỉnh núi, anh hãy như những áng mây đó, tung bay bốn phương trời làm chi, ở đây với em, tình yêu làm người ta ích kỷ, em biết ước muốn của em mong manh như những sợi tơ trời, tơ trời chỉ giữ được con ruồi, con muỗi, làm sao giữ được chân anh, em sợ ngày đó quá anh ạ!

– Có níu kéo cũng không thể được đâu, đã nói rồi mà, thôi chào em, chào người con gái bé bỏng tội nghiệp, anh cũng đâu có muốn bỏ đi, nhưng lính mà em.

Ít lâu sau, ĐĐ tôi di chuyển lên Tây Ninh, lần ra đi này tôi nghĩ khó có dịp quay lại Đức Hòa vì nơi sắp đến là nơi mịt mù khói lửa, không có những tối yên bình để chúng ta ngồi bên nhau, tình hình chiến sự biên giới có vẻ sôi động, sau thời gian dài Sihanouk cho VC sử dụng đất Kampuchia sát Việt Nam làm nơi chứa quân và vật dụng chiến tranh để tấn công miền Nam, trước đây, khi truy kích VC mà lỡ xâm phạm biên giới, Sihanouk làm rùm beng, đưa vấn đề ra LHQ, giờ ông ta bị lật đổ, Lonol lên làm Thủ Tướng, Lonol thỏa thuận với chính phủ VNCH cho ta mở cuộc hành quân biên giới đánh đuổi VC, SĐ25BB là 1 thành phần của cuộc hành quân này cùng với Nhảy Dù, TQLC, BĐQ...

Quân Đoàn 3 dưới sự chỉ huy của vị Tướng lừng danh Đỗ Cao Trí, người Mỹ gọi ông là Patton của Mỹ, Patton là tướng Thiết Giáp mà Mỹ đã gọi ông ta là America's greatest General, Tướng Trí không phải là Tướng Thiết Giáp nhưng trong các cuộc hành quân ở Kampuchia, ông sử dụng TG rất tài tình trong nhị thức Bộ Binh Thiết Giáp, cuộc chiến ở Kampuchia đã tạo nên những vị Thiết Đoàn Trưởng nổi tiếng như Đại tá Trần quang Khôi (sau là Chuẩn Tướng), Đại tá Quang, Đại tá Đồng... Những vị Thiết Đoàn Trưởng này rất gần gũi với Tướng Trí vì ông luôn sử dụng họ phối hợp với bộ binh, tạo được nhiều chiến thắng vẻ vang, ngược lại Tướng Hoàng Xuân Lãm là Tướng Thiết Giáp nhưng trận Hạ Lào Lam Sơn 719, ông không sử dụng TG được như Tướng Trí.

Tháng 3/1970, quân ta rầm rộ vượt qua biên giới sau khi có lệnh là lời hiệu triệu của TT Nguyễn Văn Thiệu với toàn dân:

– Thừa quốc dân đồng bào, khi tôi đang nói những lời này cùng đồng bào thì Quân Đội ta vừa vượt qua biên giới Kampuchia để đánh đuổi quân CS xâm lược...

Lệnh xuất phát ban ra, từng cánh quân tràn qua biên giới, ĐĐ tôi được “cõng” bởi Chi Đoàn 2 Thiết Đoàn 10, Chi Đoàn Trưởng là Đại úy Nhuận, chưa vượt được bao xa thì chạm địch liền, không phải chỉ riêng cánh quân tôi mà hầu như suốt dọc biên giới, chỗ nào cũng chạm địch, chứng tỏ chúng ung dung ở đây đã lâu, xây dựng các cơ sở hậu cần vững chắc, quân ta với hỏa lực hùng hậu cùng sự yểm trợ của phi pháo, lúc này Hoa Kỳ

vẫn còn yểm trợ ta nên các cánh quân tiến như chẻ tre, chiếm mục tiêu đầu, vượt qua cánh rừng chồi tới khoảng trống, tôi thấy trái dài theo biên giới ngút ngàn, khói lửa mù mịt, máy bay quân thảo tứ tung, mồ hôi trán đổ xuống mắt cay sè với cái nóng tháng 3, tôi nhận tin cánh quân bên cạnh, người bạn cùng khóa 21 VB của Trung Đoàn 49, Đại Đội Trưởng Nguyễn văn Bình vừa hy sinh, hồi trong trường, Bình chung ĐĐ/E với tôi, đạn nổ giòn giã từ các khẩu 12.7 của Thiết vận xa, đạn VC xé gió bay tới khiến tôi chẳng kịp lùi ngùi cho người bạn vừa nằm xuống, chiều các mục tiêu ấn định thanh toán xong, VC bỏ lại nhiều xác cùng vũ khí, tôi quay tròn phòng thủ cùng với Chi Đoàn Thiết vận xa, nằm ngửa trên cái poncho bên cạnh hầm trú ẩn mới đào, người còn nguyên quần áo, hôi rình vì mồ hôi, cát bụi của cuộc quần thảo ngày hôm nay, người lính hỏa thực mang lại bịch gạo sấy với miếng thịt ba lát:

– Ăn chút đi ông thầy, sáng tới giờ ông chưa ăn gì cả.

Chưa ăn gì mà có thấy đói đâu, chỉ khát nước, nhệu nhạo nhai vài ba miếng, nhớ tới Mai, ngược lên bầu trời, các vì sao lấp lánh, tôi thấy đôi mắt hạt nhãn như đang nhìn mình: chàng từ đi vào nơi gió cát, đêm trăng này nghỉ mát phương nao? nghỉ ở đâu ư Mai, anh đang trên vùng biên giới đó em, với mùi thuốc súng và mùi máu người. Em ạ, như anh nói rồi đấy, đời lính khổ lắm, yêu lính cũng khổ theo, chẳng biết rồi sẽ như thế nào, rất dễ dàng như Bình bạn anh hôm nay, với anh đã đành, phải chấp nhận và quen rồi, chỉ cầu xin em đủ nghị lực thôi.

Sau mấy tháng hành quân liên tục không ngừng nghỉ, tôi được thăng đại úy tại mặt trận, 1 ngày tháng 7/1970, TĐ tôi tách ra, hành quân chung với Thiết Đoàn 15 chiến xa, tiến vào vùng Mỏ Vẹt và chạm địch nặng tại đây, mục tiêu sát bìa rừng, 1 ngôi làng trải dài với hàng tre dày kiên cố, 10 giờ sáng chạm địch, sau 2 lần xung phong không chiếm được mục tiêu, hầm hố địch rất kiên cố với đủ loại hỏa lực, ta bị cháy mất 2 chiếc M41, một số bị chết và bị thương của cả Thiết giáp và BB.

Khoảng 3 giờ chiều, 1 chiếc trực thăng lượn vòng vòng rồi đáp xuống, tôi ở gần đó đang chuẩn bị dàn quân cho cuộc xung phong tới, nháy ra khỏi trực thăng là Tướng Trí và một người đàn bà người Âu, cả 2 mặc đồ dù, Tướng Trí đội cái mũ lưỡi trai màu đen, ông thoãn thoắt bước lên chiếc xe nơi tuyến đầu mà thỉnh thoảng VC vẫn cầm chừng bắn về phía ta (chúng ta nên biết Tướng Trí rất bận rộn vì bao quát nhiều cánh quân của QĐ 3, hầu như đâu cũng chạm địch, với ông lúc đó chỉ là lệnh và lệnh + sự điều động và theo dõi các trận đánh. Ông đáp xuống đây chắc SQ Tham Mưu bay cùng ông báo cáo cánh quân này chạm nặng và chưa tiến lên được). Nhìn vào mục tiêu quan sát một hồi, tôi thấy ông ta cầm cái can gõ gõ lên cái nón sắt của Trung tá Đồng, Thiết đoàn Trưởng Thiết Đoàn 15:

– Dù mẻ, lên ngay nghe Đồng, cháy bao nhiêu xe tao cho bấy nhiêu, phải chiếm cho được mục tiêu trước tối nay nghe chưa!

Trung tá Đồng đứng nghiêm chào Tướng Trí nhận lệnh, Thiết giáp và BB xốc lại hàng quân, máy bay của ta và Mỹ quần thảo gầm rú trút bom xuống mục tiêu, xong tới pháo binh, cuối cùng TG và BB căng hàng ngang nhất tề xung phong, ông Tướng 3 sao đứng ngay phía sau, cả Thiết Đoàn Trưởng và Tiểu Đoàn Trưởng đều xông lên, địch còn bắn ra nhưng yếu đi nhiều, giờ thì liều, chết cũng phải xông lên chứ không còn lui được nữa, xe và Bộ Binh tràn như nước vỡ bờ, địch tung hàm bỏ chạy, ta chiếm được mục tiêu, có sự trả giá đắt, ĐĐ tôi, Chuẩn úy Thái trung đội Trưởng hy sinh, Đại úy Xuân, Đại Đội Trưởng ĐĐ2, bạn cùng khóa, người ra lệnh cho tôi 10 ngày phải nắm được tay Mai, bị thương nặng, Thiết giáp cháy thêm một xe và một số chết + bị thương, xác địch và vũ khí vương vãi khắp nơi, ngay lúc đó TĐT cho tôi biết Tướng Nguyễn Viết Thanh, Tư Lệnh vùng 4 vừa tử nạn máy bay khi đang điều động Quân Đoàn 4 đánh qua biên giới, chiếc CNC của ông đựng phải chiếc Cobra của Mỹ, 2 phi công Mỹ và Ban Tham Mưu + Tướng Thanh, tất cả đều hy sinh.

Có 1 điều thú vị và cảm động, trong 1 lần tiếp tế, tôi dặn sĩ quan chỉ huy hậu cứ mua cho cái bắp cải vì cứ ăn gạo sậy hoài, háo người quá, cái bắp cải có cộng với một cặp lòng cháo gà, viên HSQ hậu cứ theo chuyến trực thăng tiếp tế nói cô Mai lên tận Tây Ninh gửi cái này cho đại úy, tôi gọi 3 Trung đội Trưởng sót cho mỗi người ít cháo và mấy lá bắp cải, rau rửa qua loa vì nước rất quý, mọi người nhai ngấu nghiến, gạo sậy hoài, xót cả ruột.

TĐ tôi tạm rời vùng Mỏ Vẹt, tiến theo trục Quốc Lộ 1, đường lên Neak Luong, giữ đường cho TQLC hành quân đưa người Việt sống ở Kampuchia về, nhiều người Việt bị giết khoảng thời gian này, trong lần lục soát 1 ngôi làng ở vùng Kampong Trabek, vài người Tàu còn lại dẫn chúng tôi ra mấy cái giếng chỉ xuống cho coi, tôi thấy xương người, tóc tai, quần áo đầy dưới đó, họ nói trong làng có chục gia đình người Việt tất cả bị chặt đầu (cáp duồn) trong đó có nhiều trẻ con đều bị giết xô xuống giếng, thái độ lính trong ĐĐ thay đổi hẳn khi thấy điều này, tuy vẫn giữ kỷ luật nhưng đầu đó tôi thấy có sự xô đẩy và quát tháo mấy người Miên ở đây, tôi vội rút ĐĐ đi chỗ khác và ngăn chặn âm mưu của 3 Trung đội Trưởng, họ bàn với tôi là dàn dựng 1 cuộc chạm địch giả rồi nói: “Thảm quyền xin pháo binh đi, tội này tàn ác quá mà! Tôi nói họ thôi, trong làng có đàn bà và trẻ con, không phải tất cả đều tàn ác – nếu không, với cuộc đụng trận giả, pháo binh sẽ làm không còn cái nhà nào đứng vững trong ngôi làng này.”

Tôi được tin TĐ sẽ về lại Đức Hòa dưỡng quân, tin làm tôi thật vui, như vậy sẽ gặp lại Mai, xa nhau cũng mấy tháng rồi còn gì, tội nghiệp Mai, vò võ đợi chờ, còn tôi với bao bạn rợn có thể quên đi được, trước khi về, ông Tiểu Đoàn Trưởng cho biết tôi có 2 ngày cho 1 Đại Đội lính Kampuchia (Lonol) theo tôi thực tập, hôm ra ngoài quốc lộ nhận ĐĐ này tôi mới tá hỏa, không phải 1 ĐĐ mà đông nghẹt tới 4, 5 ĐĐ vì lính Kampuchia đi hành quân mang theo cả vợ con, gà vịt, nồi niêu song chảo.

Tối đóng quân, lính mình nằm vòng ngoài, đào hầm hố phòng thủ, họ nằm giữa còn nồi lửa nấu nướng linh tinh, tôi phải ra lệnh tắt hết lửa nhưng cũng vô ích, khuya trẻ con

khóc, chó sủa, gà gáy... may là vùng này lúc đó tạm yên, giả như tôi mà VC tấn công, tôi không biết lo toan sao với đám “lính” này. ĐĐT của lính Miên là 1 anh trung úy Tàu lai, đeo 2 vạch vàng trên cầu vai như quân đội Pháp, tay cầm bản đồ, địa bàn nhưng cầm cho lấy có, anh ta không biết cách sử dụng, cũng chẳng hiểu tốt nghiệp quân trường nào, nói chuyện với nhau phải dùng tiếng Pháp, may là suốt 7 năm trung học tôi chọn sinh ngữ 1 là Pháp nên cũng tạm hiểu nhau, họ nói tiếng Pháp rất thông thạo.

Cuối cùng chúng tôi cũng lên đoàn xe trở về Đức Hòa, có lẽ tại hậu cứ TĐ tôi vẫn còn ở đây dù SĐ đã chuyển về Củ Chi, tới nơi, Thiếu úy Cư, ĐĐ phó nói với tôi:

– Đại úy cứ đi gặp chị Mai đi, để tôi sắp xếp ĐĐ cho.

Tôi xuống xe jeep bước ngay vào nhà, Mai ôm chầm lấy tôi, nàng khóc chưa bao giờ tôi thấy khóc như vậy, lòng tôi cũng chùng xuống, mình cũng yêu Mai quá mất rồi, bắt đầu chỉ là tình nghịch thôi, ai ngờ, người ta bảo đừng đùa với lửa mà.

Ngày mai, tôi nhận sự vụ lệnh đi đơn vị mới: Đại Đội Trinh Sát, ở các đơn vị BB, hiếm có ĐĐT là đại úy lắm nên việc tôi và Xuân chuyển làm nhiệm vụ khác cũng dễ hiểu. Xuân sau khi xuất viện đi làm Tiểu Đoàn Trưởng TĐ2, tôi đó là tôi cuối còn ở Đức Hòa, tôi và Mai ngồi nói chuyện tới tận khuya, lúc đứng lên, Mai quấn chặt lấy tôi, có tiếng thút thít, thân thể con gái thơm tho ấm áp, mềm mại qua làn áo mỏng, khi thấy ánh mắt tôi nhìn nàng khẽ gật đầu, Mai run rẩy:

– Em xin anh, hãy giữ gìn cho em, giữ gìn cho chúng ta, giữ gìn cho ngày hạnh phúc.

Tôi thở dài, tôi trân trọng Mai, giữ cho nàng, tôi biết nếu tôi muốn hơn nữa, Mai cũng chịu thua thôi, nàng đang mềm như sợi bún, không còn là chính nàng lúc này, tôi hối hả quay ra, tôi cũng không còn là chính tôi lúc này.

Về năm ĐĐ Trinh sát, quanh quẩn suốt ngày với núi rừng, tuy nhiên cũng thường ở Hậu cứ sau những chuyến đi nguy hiểm, những lần như vậy, tôi cho xe về đón Mai lên, bây giờ thì đã có toan tính về tương lai, về những hoạch định chính thức, trước đây cứ nghĩ lấy vợ sẽ là 1 người ở Sài Gòn, nhưng Sài Gòn xa quá và ít có thời gian ở đây, mà con tim thì sao biết được, Mai có gì cho mình phải suy nghĩ đâu? Trước mắt, nàng được tất cả, yêu mình nồng nàn, chuyện là do chai bìa biết nhảy tango, cũng buồn cười, có phải tôi xuất hiện đúng lúc và nỗi buồn “may mắn” của tôi cũng đúng lúc.

Năm 1972, chiến trường lại bùng lớn, ĐĐ Trinh Sát không còn len lỏi bờ bụi rình rập nữa mà trực diện đánh nhau với VC như 1 ĐĐ bộ binh, tôi và Xuân lại có duyên với nhau, tôi được tăng phái cho Xuân lúc này là TĐT/TĐ2, cuộc chiến rất khốc liệt, VC sử dụng nguyên 1 SĐ rải chốt từ Chơn Thành lên tới Bình Long, mục đích không cho ta dùng đường bộ tiếp tế cho An Lộc, cả tôi và Xuân đều thiệt hại nặng, thậm chí có lúc Trinh Sát

hết cả sĩ quan mà phải để trung sĩ coi trung đội, một lần nữa, Xuân lại bị thương vì pháo, mất một mắt, nó rất tiều tụy:

– Mỗi lần bị thương trước tiên tao sờ xem cái đó còn không, còn là tao yên tâm.

Xuân lên thiếu tá và đi làm Quận Trưởng sau đó. Tôi nghĩ, giá Tướng Đỗ Cao Trí không bị “tai nạn” nổ trực thăng, có lẽ không có trận An Lộc này, Cục R của VC bị ông dí bắt, chiến trường ông mang ra xa khỏi miền Nam, ông làm chúng te tua, cái chết của ông lúc đó người ta chưa hiểu gì nhiều, cũng có suy nghĩ nào đó nhưng chưa rõ ràng, phải sau khi miền Nam rơi vào tay CS, lý do cái chết của ông ngày càng sáng tỏ hơn, bàn tay lông lá của Mỹ tạo ra sự việc này khi ông được điều động ra vùng 1 cứu nguy cho Lam Sơn 719. Đầu năm 1973, tôi rời Trinh Sát, về nắm Tiểu Đoàn 3/46, sau hiệp định Paris, tôi dẫn TĐ về bảo vệ Quận Dầu Tiếng, 1 quận nhỏ heo hút nằm sâu trong vùng đồn điền Michelin, 3 phía trước mặt là mật khu, sau lưng là con sông, chỉ có chiếc cầu độc nhất nối liền với Quận Khiêm Hanh, có lần tôi tập họp Tiểu Đoàn nói chuyện cùng binh sĩ:

– Nếu địch tấn công phải rán mà đánh trả, đây không có đường rút, con sông đó lợi qua được không hay chết đuối. Vị trí như thế này, tôi nhớ tới 1 Tướng nào trong chuyện Tam quốc Chí thì phải đã đóng quân dựa lưng vào cái chết như thế này, nhưng nhờ vậy mà binh sĩ phải dốc lòng chiến đấu, không còn đường nào khác.

Mai xuống xe ở Khiêm Hanh, chuyển qua chiếc xe đò vô Dầu Tiếng, Mai lên thăm không báo trước, nàng nghĩ thầm: “thôi kệ, để anh ấy bất ngờ”.

Mọi lần thì có xe đón Mai lên, hôm nay Mai cứ xao xuyên trong lòng, mấy cái thiệp cưới đã in xong, nàng muốn đưa lên ngay để: anh ấy kịp gửi mời bạn bè.

Chiếc xe cũ kỹ mệt mỏi lăn trên con đường đất đỏ, dân Dầu Tiếng cũng không đông mấy nên chuyến xe cũng không đến nỗi chật chội, đường vô Dầu Tiếng là con đường độc đạo, 2 bên đã được phát quang mỗi bên 200m, khi chiếc xe còn cách ngã ba Đất Sét 300 thước thì bỗng 1 loạt đạn vang lên từ trong bìa rừng, tiếp theo là 1 tràng dài nhắm vào chiếc xe, chiếc xe cũ kỹ rung lên, VC lén lút mò ra bắn cả vào xe đò dân chúng di chuyển, Mai thấy nhói ở ngực, 1 vệt máu loang trên chiếc áo dài trắng, chiếc áo dành cho chàng, 1 loạt đạn nữa vang lên, Mai giật nảy người gục xuống, nàng thảng thốt kêu lên:

– Anh ơi!

Nàng thấy ánh sáng mờ dần, Mai còn thấy chiếc cặp lồng đựng cháo ngả xuống, nàng với tay muốn giữ nó lại nhưng bàn tay không đưa ra được nữa rồi, nó buông thõng xuống, mấy cái thiệp cưới Mai vẫn giữ trong tay rớt xuống sàn xe, nhiều tiếng người kêu khóc, một làn gió thổi tới, mấy tấm thiệp bay tung theo bụi đỏ.

Khi nghe tin, tôi lái xe học tốc ngay ra chỗ chiếc xe đò bị bắn, chiếc xe đầy vết máu và vết đạn, tôi nhặt được 1 cái thiệp còn lại trên xe, cầm cái thiệp, người tôi run lên, không, không phải, Mai không sao hết, em không sao hết, những người chết và bị thương người ta cho biết đã được chuyển về Bệnh Viện Tây Ninh, tôi hối tài xế chạy ngay lên đó, tới nơi, tôi xông vào, người y tá trực hỏi:

– Thưa thiếu tá cần điều chi?

Tôi nói về chiếc xe đò bị bắn ở giữa Khiêm Hanh và Dầu Tiếng.

– Dạ, có 4 người chết và 6 người bị thương, mời thiếu tá theo tôi.

Anh ta dẫn tôi vô 1 cái phòng, trên 1 cái bàn, tôi thấy Mai nằm đó, nàng nằm ngửa, 2 tay đặt trên ngực, chiếc áo dính đầy máu, tôi nấc lên nắm tay Mai:

– Em ơi, Mai ơi, anh đây, cầm lấy tay anh.

Trong hốt hoảng tôi mong Mai sẽ cử động mà nắm lấy tay tôi, chớp chớp mắt khi nghe tiếng tôi nói, điều đó nghĩa là Mai chưa đến nỗi nào, hãy còn sự sống, nhưng bàn tay bất động và giá lạnh. Người y tá đến bên tôi:

– Thưa thiếu tá, chị ấy đi rồi!

Nước mắt giàn giụa, tôi nhìn khuôn mặt ngây thơ của Mai, nàng như đang ngủ, tôi cúi hôn lên vàng trán, vuốt vuốt mái tóc rối bởi vương bụi đỏ, tôi đặt lên tay nàng chiếc thiệp cưới tôi nhặt được trên xe: Ôi hạnh phúc của em đây, một hạnh phúc nhỏ nhoi em đang ngụp lặn mà người ta nở nhần tâm cướp đi của em. Tôi gục xuống.

Người ta bảo rồi thời gian sẽ xóa nhòa hết nhưng cho mãi nhiều năm sau này, tôi không bao giờ quên được hình ảnh Mai nằm trên chiếc bàn ở bệnh viện Tây Ninh máu loang chiếc áo học trò, khuôn mặt ngây thơ không chút hận thù: tôi có làm gì nên tội mà sao cướp đi hạnh phúc tôi, tôi đi gặp người yêu dấu của tôi mà? Sao không cho tôi hưởng hạnh phúc của ngày lấy chồng, tôi mới đặt chân vào thiên đường thì lại xô tôi ra? Hữu Loan còn có đôi sim để những lần hành quân nhớ về người vợ trẻ chết vùng quê xa, tôi cũng có những lần hành quân nhưng không có đôi sim đi qua mà nhớ về Mai, không còn đôi mắt hạt nhãn chờ đợi như trước, nhưng tôi vẫn còn Bình Hữu, còn căn nhà xưa đầy ắp kỷ niệm để quay về, tôi trở lại đây biết bao lần, ngôi mộ ở giữa vườn sau nhà, Mai nằm đó cô đơn, hai bên mộ, má Mai trông mấy cây huệ trắng, trắng tinh khiết như màu áo học trò nàng mặc khi xưa, lần nào tôi cũng đứng lặng hàng giờ trò chuyện cùng nàng, tội nghiệp em, người đi chinh chiến đầy hiểm nguy thì không sao, tội nghiệp em đang say sưa ngụp lặn trong hạnh phúc, đang hân hoan với cuộc đời màu hồng.

Trong căn nhà, cái bàn Mai thường ngồi học mỗi tối vẫn để nguyên vậy, cái khung ảnh có hình Mai 2 tay chống dưới cằm, ánh mắt nhìn tôi cười nghịch ngợm: thì đã nói người ta dốt mà, chê người ta mãi, em bỏ muối vô cà phê cho xem.

Trần Như Xuyên



Nguồn: Internet eMail by CATHY chuyển

*Đăng ngày Thứ Bảy, July 22, 2023
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*